



BẢNG GIÁ HÀNG SALE

- Truy cập website THAK để biết thêm về:
Chương trình Sale - Sản phẩm mới - Lịch về hàng
- Đặt hàng tại: Website THAK hoặc inbox Fanpage [CHỢ SỦ THAK](https://www.facebook.com/CHỢ_SỦ_THAK)



SALE

賞味期限: 2026/04/01

**Nước lẩu bao tử hầm tiêu
(2-3 người ăn)**

胃腸 & 胡椒の鍋つゆ

36袋 / カートン

1個口: 3カートンミックス

~~280~~ **99円(税込) / 袋**



SALE

賞味期限: 2026/04/01

**Nước lẩu cua đồng
(2-3 người ăn)**

カニ鍋つゆ

36袋 / カートン

1個口: 3カートンミックス

~~280~~ **99円(税込) / 袋**



SALE

賞味期限: 2025/11/04

**Nước lẩu hải sản
(2 người ăn)**

海鮮鍋つゆ

36袋 / カートン

1個口: 3カートンミックス

~~280~~ **99円(税込) / 袋**



SALE

賞味期限: 2025/11/20

**Măng lưỡi lợn 550g
インスタントな竹の子**

24袋 / カートン

1個口: 2カートンミックス

~~290~~ **99円(税込) / 袋**



SALE

賞味期限: 2025/11/20

**Măng khô ăn liền (măng vầu) 550g
水戻し干したけのこ**

24袋 / カートン

1個口: 2カートンミックス

~~290~~ **65円(税込) / 袋**



SALE

賞味期限: 2025/11/12

**Trà đào sả 350ml
桃茶**

24本 / カートン

1個口: 3カートンミックス

~~98~~ **49円(税込) / 本**



SALE

賞味期限: 2026/04/17

**Nước yến vị nguyên bản 190ml
ツバメの巣入りドリンク
クオリジナル**

30本 / カートン

1個口: 5カートンミックス

~~94~~ **69円(税込) / 本**



賞味期限：2025/12/10

Bột cốt dừa 150g
ココナッツミルクパウダー
60袋／カートン
1個口：3カートンミックス
~~140~~ **99円(税込)/袋**



賞味期限：2025/12/10

Bột gạo 400g
米粉
22袋／カートン
1個口：3カートンミックス
~~310~~ **160円(税込)/袋**



賞味期限：2025/12/10

Bột bánh bò 460g
蒸しパンミックス粉
19袋／カートン
1個口：3カートンミックス
~~280~~ **199円(税込)/袋**



賞味期限：2026/05/14

Mực Bento xanh dương 20g
(vị cay nóng)
ベント、ホット & スパイシー味
36袋／カートン
1個口：2カートンミックス
~~150~~ **135円(税込)／袋**



賞味期限：2026/02/28

Bột bánh bao 400g
中華まん粉
22袋／カートン
1個口：3カートンミックス
~~250~~ **99円(税込)/袋**



賞味期限：2025/12/10

Bột bánh tiêu 400g
バイン・ティウ粉
21袋／カートン
1個口：3カートンミックス
~~250~~ **99円(税込)/袋**



賞味期限：2026/05/14

Mực Bento xanh dương 4g
(vị cay nóng)
ベント、ホット & スパイシー味
13袋／パック
24パック／カートン
1個口：2カートンミックス
~~325~~ **275円(税込)／袋**



賞味期限：2025/11

Canh cải xoong tôm 35g
エビとクレソンのスープ
5食分／箱
72箱／カートン
1個口：1カートン
~~398~~ **298円(税込)／箱**



賞味期限：2026/01/01

Canh rau thập cẩm nấm
(canh tập tàng) 35g
ミックス野菜とキノコのスープ
5食分／箱
72箱／カートン
1個口：1カートン
~~398~~ **298円(税込)／箱**



Hạt mùi
コリアンダー (原)
1個口: 20kgミックス

~~1,300~~ **1,120円(税込)／kg**



Hạt mắc khén
1個口: 20kgミックス

~~4,650~~ **3,550円(税込)／kg**



Đinh hương
クローブ (原)
1個口: 20kgミックス

~~3,600~~ **2,980円(税込)／kg**



Tiêu đen hạt
ブラックペッパー
1個口: 20kgミックス

~~2,400~~ **1,980円(税込)／kg**

PHÍ SHIP KHI MUA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN

Quý khách mua hàng đủ điều kiện hoặc ghép đủ điều kiện sẽ được áp dụng bao ship/ miễn ship theo quy định sau:

Tỉnh	Phí ship/ kiện	
	Đồng/ Mát	Thường
Vùng Chuubu: Niigata - Toyama - Ishikawa - Fukui - Yamanashi - Nagano - Gifu - Shizuoka - Aichi	Miễn ship	Miễn ship
Vùng Kansai: Mie - Shiga - Kyoto - Osaka - Hyogo - Nara - Wakayama		
Vùng Kanto: Ibaraki - Tochigi - Gunma - Saitama - Chiba - Tokyo - Kanagawa		
Vùng Chugoku: Tottori - Shimane - Okayama - Hiroshima - Yamaguchi	Phụ ship: 230	Miễn ship
Vùng Shikoku: Tokushima - Kagawa - Ehime - Kochi		
Vùng Tohoku (1): Miyagi - Yamagata - Fukushima		
Vùng Tohoku (2): Aomori - Iwate - Akita	Phụ ship: 380	Miễn ship
Vùng Kyushu (1): Kumamoto - Miyazaki - Kagoshima		
Vùng Kyushu (2): Fukuoka - Saga - Nagasaki - Oita	Phụ ship: 345	Miễn ship
Hokkaido	1,490	500

*Khách Hokkaido là Pháp nhân: Miễn phụ ship thường

PHÍ SHIP KHI MUA HÀNG KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN

Tỉnh	Phí ship/ kiện	
	Đồng/ Mát	Thường
Hokkaido	3,200	1,900
Các tỉnh còn lại	2,050	1,370

HÌNH THỨC THANH TOÁN: Thanh toán 1 trong 2 hình thức sau:

*Nhận hàng trả tiền (daibiki), phí thu hộ daibiki như sau:

Tổng tiền thu hộ/ daibiki	Mức phí
< 10,000	330
< 30,000	440
< 100,000	660
< 300,000	1,100
≥ 300,000	Chỉ nhận chuyển khoản trước tiền hàng

*Chuyển khoản trước vào tài khoản sau:

静岡銀行 (shizuoka)
浜松営業支店 (Hamamatsu)
普通: 1678352 ティーエイチエーケー(カ)

条件付き卸購入時の送料

条件を満たす場合、または条件を満たすように同梱された場合は、以下の規定に従って送料無料または送料割引が適用されます。

県名	配送料／箱	
	冷蔵・冷凍	常温
中部地方: 新潟・富山・石川・福井・山梨・長野・岐阜・静岡・愛知	送料無料	送料無料
関西地方: 三重・滋賀・京都・大阪・兵庫・奈良・和歌山		
関東地方: 茨城・栃木・群馬・埼玉・千葉・東京・神奈川		
中国地方: 鳥取・島根・岡山・広島・山口	追加送料 :230円	送料無料
四国地方: 徳島・香川・愛媛・高知		
東北地方 (1): 宮城・山形・福島		
東北地方 (2): 青森・岩手・秋田	追加送料 :380円	送料無料
九州地方 (1): 熊本・宮崎・鹿児島		
九州地方 (2): 福岡・佐賀・長崎・大分	追加送料 :345円	送料無料
北海道	1,490	500

※北海道の法人のお客様は、常温送料が無料となります。

条件付き卸購入時の送料

県名	配送料／箱	
	冷蔵・冷凍	常温
北海道	3,200	1,900
その他の地域	2,050	1,370

お支払い方法：以下の2つの方法のいずれかでお支払いください。

※代金引換（daibiki）の場合、代引き手数料は以下の通りです。

代引金額／daibiki	手数料
<10,000	330
<30,000	440
<100,000	660
<300,000	1,100
≥ 300,000	銀行振込前払いのみ対応

※下記の口座に前払いでお振込みください。

静岡銀行 (Shizuoka)
浜松営業支店 (Hamamatsu)
普通：1678352 ディーエイチエーケー(カ)